

Số: 94/2024/QĐST- HNGĐ B, ngày 26 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THỦY, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình 2014;
Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2024/TLST – HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 2001.

Địa chỉ: Số E, KV B, phường L, quận B, thành phố Cần Thơ.

Bà Phạm Thị Trà M, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Số E đường L, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Ông T và bà M tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại UBND phường B, quận B, thành phố Cần Thơ. Thời gian chung sống hạnh phúc, tuy nhiên thời gian sau vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không hòa hợp, thường xuyên xảy ra xung đột cãi vã mặc dù đã được hàn gắn, đoàn tụ nhưng không thành. Do vậy, nay ông T và bà M thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự nêu trên là hoàn toàn tự nguyện, không trái với pháp luật và đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thanh T và bà Phạm Thị Trà M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí hôn nhân gia đình ông T và bà M phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0001184 ngày 28/10/2024 của Chi Cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ thành lệ phí phải chịu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. .

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- Viện kiểm sát ND Q.Bình Thủy;
- Chi Cục Thi hành án Q.Bình Thủy;
- UBND p.Bình Thủy, q.Bình Thủy, TP.Cần Thơ (CN kết hôn số 89/2022);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thúy Nguyên